

Giáo dục ý thức chính trị cho học viên các trường chính trị trong giai đoạn hiện nay

Lục Thị Minh Phương, Ma Trần Thu Hường*

*Giảng viên Phòng QLĐT và NCKH, Trường Chính trị tỉnh Thái Nguyên

Received: 20/04/2024; Accepted: 05/05/2024; Published: 10/06/2024

Abstract: Political consciousness education in general and political consciousness education for students of Political Schools in particular have an important role, contributing to equipping students with worldview and scientific methodology, building a human outlook, revolutionary ideals and strengthen students' faith in the Party's leadership in the cause of national innovation. This article discusses the role of political awareness education for students of Political Schools in our country in the current period.

Keywords: Political consciousness; Educating political awareness; HV; Marxism-Leninism; Ho Chi Minh Thought

1. Đặt vấn đề

Giáo dục ý thức chính trị (YTCT) là một bộ phận quan trọng của đào tạo và bồi dưỡng HV trong hệ thống các Trường Chính trị. Giáo dục YTCT có tác động trực tiếp đến tư tưởng, tình cảm, đạo đức và khả năng vận dụng vào trong thực tiễn của mỗi cán bộ. Điều đó lại càng quan trọng hơn khi tình hình trong nước và quốc tế trong thời gian gần đây đang có những diễn biến phức tạp, nhiều vấn đề trong quá trình xây dựng chủ nghĩa xã hội (CNXH), về xác định con đường đi lên CNXH ở nước ta cần được làm sáng tỏ thêm về mặt lý luận. Vì vậy, việc giáo dục YTCT, lý luận cách mạng cho HV để đáp ứng được với thực tiễn cách mạng nước ta hiện nay là một yêu cầu hết sức cấp thiết.

2. Nội dung nghiên cứu

2.1. Cơ sở thực tiễn

Giáo dục YTCT là một hoạt động nâng cao giác ngộ lý luận cộng sản, củng cố niềm tin vào tiền đề cách mạng bằng các cơ sở khoa học, xác lập các công cụ nhận thức, nhằm giải quyết các vấn đề do thực tiễn cuộc sống đặt ra. Theo Lênin, giáo dục YTCT là nhằm làm cho quần chúng nhân dân lao động hiểu biết về quy luật phát triển của xã hội, về thế giới quan khoa học, về đường lối, chính sách của Đảng cách mạng, biến nó thành niềm tin, lý tưởng, những nguyên tắc đạo đức, giúp gạt bỏ những tàn dư của tư tưởng cũ, tiếp thu những tư tưởng mới tiến bộ, khoa học. Chủ tịch Hồ Chí Minh cho rằng, giáo dục và học tập YTCT là một cách tốt nhất để hạn chế và khắc phục những sai lầm trong chỉ đạo thực tiễn, nhất là bệnh nóng vội, chủ quan, duy ý chí. Người chỉ rõ nguyên nhân của căn bệnh chủ quan là kém lý luận,

coi khinh lý luận, hoặc lý luận suông. Theo Hồ Chí Minh, học tập chủ nghĩa Mác - Lênin là học tập lập trường, quan điểm và phương pháp của chủ nghĩa Mác - Lênin để áp dụng lập trường, quan điểm ấy mà giải quyết cho tốt những vấn đề thực tế trong công tác cách mạng của chúng ta.

Hiện nay, đất nước ta đang đẩy mạnh công cuộc đổi mới đất nước, xây dựng đất nước ngày càng giàu mạnh, ngày càng thu hẹp khoảng cách phát triển so với các nước trong khu vực và thế giới. Với vai trò tiên phong trong sự nghiệp CNH - HĐH đất nước, tầng lớp tri thức, đặc biệt là HV, hệ thống các Trường Chính trị, là một trong những nhân tố quyết định quan trọng ảnh hưởng rất lớn đến sự nghiệp cách mạng của nước ta. Để hoàn thành được sứ mệnh to lớn này, đòi hỏi HV phải có bản lĩnh chính trị vững vàng, có trình độ và có lý tưởng cách mạng, tuyệt đối trung thành với đường lối lãnh đạo của Đảng, kiên định với con đường đi lên CNXH mà Chủ tịch Hồ Chí Minh, Đảng ta và nhân dân ta đã lựa chọn, có niềm tin thắng lợi vào công cuộc đổi mới mà Đảng và nhân dân ta đang thực hiện. Vì vậy, việc giáo dục YTCT cho HV trong giai đoạn hiện nay là nhiệm vụ có vai trò đặc biệt quan trọng nhằm hướng tới việc xây dựng con người trong thời kỳ cách mạng mới với những phẩm chất cách mạng và lý tưởng cao đẹp.

2.2. Nâng cao giáo dục ý thức chính trị cho HV các trường chính trị trong giai đoạn hiện nay

2.2.1. Giáo dục YTCT cho HV, nhằm trang bị cho HV thế giới quan duy vật biện chứng và phương pháp luận khoa học của chủ nghĩa Mác Lênin

Giáo dục YTCT trước hết là giáo dục lý luận Mác Lênin, trang bị tri thức về những nguyên lý,

những phạm trù cơ bản của chủ nghĩa Mác, xây dựng lập trường thế giới quan cho HV. Đó chính là cái gốc để HV nhận thức và tiếp thu những nội dung tri thức khác.

Từ điển triết học đã định nghĩa về thế giới quan là “toàn bộ những nguyên tắc, quan điểm, niềm tin quy định hướng hành động và quan hệ của từng người, của một tập đoàn xã hội, của một giai cấp hay một xã hội nói chung đối với thực tại”[2]. Trên góc độ khác, có thể hiểu thế giới quan là toàn bộ hệ thống tri thức, những quan niệm của con người về thế giới và vị trí, vai trò của chính con người trong thế giới đó. Như vậy, thế giới quan là yếu tố quy định nhận thức và mọi hành động thực tiễn của con người.

Về mặt cấu trúc, thế giới quan được tạo nên bởi các yếu tố có quan hệ mật thiết với nhau, đó là tri thức, niềm tin và lý tưởng sống. Tri thức là kết quả nhận thức hiện thực dựa trên cơ sở hoạt động thực tiễn của con người, là yếu tố cơ bản, cơ sở trực tiếp cho sự hình thành thế giới quan. Song, tri thức chỉ trở thành thế giới quan khi trở thành niềm tin trong mỗi con người. Niềm tin là cái chi phối tình cảm, ý chí, hành động của con người. Nhờ có niềm tin, tri thức mới trở thành cơ sở cho hành động của mỗi người. Khi đã trở thành niềm tin, tri thức biến thành động cơ, động lực tinh thần cho hoạt động của con người, giúp con người xác định lý tưởng sống, và khi đó thế giới quan sẽ trở thành nhân tố định hướng quan trọng cho mọi hoạt động nhận thức và thực tiễn.

Thực tế lịch sử cho thấy, con người cho dù là ý thức được hoặc không ý thức được thì bao giờ cũng được dẫn dắt, chi phối bởi một thế giới quan nào đó. Cơ sở để hình thành và phát triển thế giới quan là những nhận thức về tự nhiên và xã hội, là kết quả của quá trình giáo dục và những kinh nghiệm được tích lũy trong thực tiễn của con người. Đó chính là quá trình hình thành và phát triển các quan điểm, quan niệm, niềm tin về vai trò và khả năng của con người trong quá trình nhận thức và cải tạo thế giới.

Thế giới quan của mỗi người, đặc biệt là thế giới quan khoa học chỉ có thể là kết quả của một quá trình giáo dục tự giác. Việc giáo dục lý luận Mác-Lênin cho HV có vị trí đặc biệt quan trọng trong quá trình hình thành và phát triển thế giới quan khoa học, thế giới quan duy vật biện chứng. Thế giới quan duy vật biện chứng được C.Mác, Ăngghen và Lênin xây dựng và phát triển. Khác với các loại hình thế giới quan trước đó, thế giới quan duy vật biện chứng là thế giới quan khoa học và cách mạng, là kết quả của sự phát triển lý luận và khoa học đương thời, là sự

tổng kết các sự kiện lịch sử, đặc biệt là cuộc đấu tranh giai cấp của giai cấp công nhân. Thế giới quan duy vật biện chứng là hệ thống tri thức khoa học, cùng những định hướng giá trị có tác dụng thúc đẩy con người hoạt động, cải tạo hiện thực. Thế giới quan duy vật biện chứng được cung cấp cho HV thông qua các môn khoa học Mác-Lênin, các môn học này, đặc biệt là triết học Mác-Lênin nghiên cứu những quy luật chung nhất của tự nhiên, xã hội và tư duy, cung cấp cho HV một cách nhìn khoa học đối với hiện thực khách quan và khẳng định vai trò, vị trí của con người trong việc nhận thức và cải tạo thế giới. Từ đó giúp họ có thái độ đúng đắn, khoa học đối với hiện thực khách quan, có bản lĩnh chính trị vững vàng, có khả năng nhận biết, phân tích các vấn đề mới nảy sinh trên cơ sở tinh thần của thế giới quan Mác - Lênin.

Thế giới quan Mác - Lênin, thế giới quan duy vật biện chứng là thế giới quan duy vật triệt để, lập trường duy vật được thể hiện không chỉ trong giải thích các hiện tượng tự nhiên mà cả trong giải thích các vấn đề xã hội, lịch sử, tinh thần thế giới quan duy vật biện chứng giải quyết đúng đắn vấn đề cơ bản của triết học trên cơ sở thực tiễn, nhận thức đúng đắn mối quan hệ giữa điều kiện vật chất với sự phát triển của tư duy, ý thức, đồng thời đây cũng là thế giới quan có sự thống nhất giữa tính khoa học, tính cách mạng và tính thực tiễn sâu sắc. Thế giới quan của chủ nghĩa Mác-Lênin, mà linh hồn của nó là chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử là hệ thống lý luận khoa học và cách mạng nhất, là đỉnh cao của trí tuệ nhân loại. Thế giới quan này, đã và sẽ là một công cụ tư duy quan trọng nhất trong việc định hướng cho toàn Đảng, toàn dân ta nói chung và HV nói riêng trong hoạt động nhận thức cũng như hoạt động thực tiễn.

Giáo dục lý luận Mác-Lênin trang bị cho HV phương pháp luận biện chứng, giúp HV có được công cụ nhận thức sắc bén để định hướng và hành động trong thực tiễn. Giá trị định hướng là một trong những biểu hiện cụ thể của phương pháp luận. Phương pháp luận Mác-Lênin trong mọi trường hợp đều giúp cho chủ thể hoạt động thực tiễn bao giờ cũng có một lập trường xuất phát nhất định, giúp thấy được phương hướng vận động chung của đối tượng, từ đó giúp xác định về con đường, phương hướng cần thực hiện, tránh được những sai lầm, mò mẫm về đường lối.

2.2.2. Giáo dục YTCT cho HV nhằm xây dựng nhân sinh quan cách mạng

Các môn khoa học Mác - Lênin từng bước xây dựng và bồi dưỡng nhân sinh quan cách mạng cho HV bằng việc trang bị cho họ những kiến thức cơ bản về chủ nghĩa duy vật biện chứng và chủ nghĩa duy vật lịch sử, về lý luận cách mạng XHCN và về kinh tế chính trị học mác xít. Từ đó giúp HV có thái độ đúng đắn, khoa học đối với hiện thực, có khả năng nhận biết, phân tích các vấn đề mới nảy sinh trên tinh thần thế giới quan Mác - Lênin. Điều này tạo cho mỗi HV niềm lạc quan cách mạng, lòng tin vững chắc vào thắng lợi của CNXH, xây dựng trong bản thân mỗi HV thái độ lạc quan để vượt qua thử thách trên con đường làm chủ nhân tương lai của đất nước.

Xuất phát từ thế giới quan duy vật, từ việc xác định rõ vị trí và vai trò của con người trong thế giới, lý luận Mác - Lênin đã chỉ ra mục đích cao cả của cuộc sống con người là vì sự nghiệp giải phóng con người. Mỗi con người chỉ đạt được lợi ích nhu cầu cá nhân cao nhất khi nhận thức đúng đắn, tự nguyện, tự giác thực hiện lợi ích xã hội, lợi ích dân tộc mình.

Giáo dục YTCT không chỉ dừng lại ở việc cung cấp tri thức lý luận góp phần hình thành thế giới quan khoa học, mà còn phải bồi dưỡng lý tưởng cách mạng cho các thế hệ HV. Lý tưởng cách mạng giữ vai trò quan trọng trong quá trình công tác, bởi vì nó là mục đích cao nhất, tốt nhất tạo ra nghị lực phi thường giúp con người vượt qua mọi thách thức để đạt được mục tiêu đề ra. Mục tiêu cao nhất của lý tưởng cách mạng hiện nay là xây dựng thành công xã hội XHCN trên đất nước ta và sau này tiến lên chủ nghĩa cộng sản. Một chế độ xã hội không còn áp bức bóc lột, con người được sống trong tự do, bình đẳng và hạnh phúc. HV khi tiếp nhận những tri thức khoa học của chủ nghĩa Mác - Lênin sẽ tìm kiếm được sức mạnh từ chính bản thân tri thức ấy để vươn lên, bồi dưỡng lý tưởng cộng sản, tin tưởng vào sự tất thắng của CNXH. Có niềm tin, có hoài bão, HV sẽ có ý chí thực hiện lý tưởng, biến lý tưởng trở thành hiện thực thông qua thực tiễn công tác.

2.2.3. Giáo dục YTCT nhằm giúp cho HV thấm nhuần và thực hiện đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa

Giáo dục YTCT cho HV phải làm cho HV thấm nhuần đường lối quan điểm của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, sẵn sàng chiến đấu bảo vệ Tổ quốc, hăng hái thu nạp học tập, làm việc, công tác, đi đầu thực hiện các chủ trương chính Đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước là kết quả vận

dụng sáng tạo chủ nghĩa Mác - Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh vào thực tiễn công tác. Sẽ rất sai lầm khi chúng ta chỉ chú ý giáo dục cho HV những kiến thức văn hóa đơn thuần, mà không coi trọng đến việc giáo dục cho HV thấy rõ được những thành công, hạn chế và những khó khăn thử thách trong quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, và trách nhiệm của mỗi HV trong việc thực hiện nghĩa vụ học tập và xây dựng đất nước.

Củng cố niềm tin vào Đảng, vào công cuộc đổi mới còn đồng nghĩa với việc HV tự nguyện gắn bó mình với cộng đồng, với xã hội, đúng như Chủ tịch Hồ Chí Minh đã chỉ rõ: “Hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin là phải sống có tình, có nghĩa. Nếu thuộc bao nhiêu sách mà sống không có tình có nghĩa thì sao gọi là hiểu chủ nghĩa Mác - Lênin được”[5]. Đối với mỗi HV, bên cạnh trình độ chuyên môn tốt để thích ứng với sự phát triển của thời đại còn cần phải có đạo đức trong sáng, lối sống lành mạnh, trung thực, có nhân cách cao đẹp, phải vừa hồng vừa chuyên, vừa có đức vừa có tài. Có như vậy HV mới trở thành những người có ích cho xã hội, góp phần vào sự nghiệp xây dựng thành công chế độ xã hội mới chế độ xã hội XHCN ở nước ta.

3. Kết luận

Giáo dục YTCT là một bộ phận trong công tác tư tưởng của Đảng nói chung và công tác đào tạo, bồi dưỡng trong hệ thống các Trường Chính trị ở nước ta nói riêng. Vấn đề cốt yếu nhất trong giáo dục YTCT cho HV hiện nay là giáo dục lý tưởng XHCN, xây dựng con người Việt Nam mới có nhân cách sống cao đẹp, sống nhân văn, nhân ái, có ý thức xây dựng và bảo vệ giai cấp công nhân, nhân dân lao động, bảo vệ những thành quả cách mạng mà biết bao thế hệ cha anh đã không tiếc máu xương giành được. Sự nghiệp xây dựng đất nước ta đã và đang đặt ra yêu cầu bức thiết là phải tăng cường giáo dục về phẩm chất chính trị, tư tưởng, đạo đức, lối sống, đặc biệt là vấn đề giáo dục YTCT cho HV để đáp ứng yêu cầu mới của thực tiễn xã hội.

Tài liệu tham khảo

1. Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 8, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1996, tr.497.
2. Từ điển triết học, NXB Sự thật, Hà Nội, 1986, tr.108.
3. Hội đồng Quốc gia chỉ đạo biên soạn từ điển bách khoa Việt Nam, Từ điển bách khoa Việt Nam, tập 3, NXB Từ điển bách khoa, Hà Nội, 2003, tr.521.
4. C.Mác và Ph.Ăngghen, Toàn tập, tập 4, NXB Chính trị Quốc gia, Hà Nội, 1995, tr.628.